**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6**
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32**/2023/HS-ST
Ngày: 26/5/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Lưu Ly.

Bà Vũ Thị Hiệp.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Bảo Q**; Sinh ngày: 31/12/1991; Tại: Indonesia; Hộ khẩu thường trú: 6/6B lầu A, đường TDT, Phường N, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trung D (chết) và bà: Hồ Thị Ng; Có vợ: Là bà Trương Thị Cẩm T và con: Có 01 người con, sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2023.

Tiền án: Ngày 20/01/2022, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản» (Bản án số: 05/2022/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/6/2022 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 58/GCN của Cơ quan thi hành án hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Bị cáo chưa thi hành xong án phí (Công văn trả lời xác minh số: 277/CCTHADS ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân: Ngày 22/9/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 134/2011/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/9/2013 và đã thi hành xong án phí ngày 25/8/2011 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 825/GCN của Trại giam

Mỹ Phước và Công văn trả lời xác minh số: 277/CCTHADS ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Bà Lê Thị Thu H; Sinh năm: 1989; Trú tại: 628/103A đường HG, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1982; Thường trú: Xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: 496-498 đường ADV, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/01/2023, Trần Bảo Q đi bộ đến khu vực đường số Z thuộc Phường J, Quận F (gần nhà hàng HQ) gặp M (không rõ lai lịch) rủ đi lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi đồng ý, M điều khiển xe gắn máy hiệu Luvias màu đỏ (không rõ biển số) chở Q chạy lòng vòng tìm người có tài sản. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi chạy ngang nhà số 628/103A đường HG, Phường L, Quận F, Q phát hiện có 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen, biển số 59K2-393.01 của Bà Lê Thị Thu H đang dựng trước cửa nhà này. Quan sát thấy xe không khóa cổ và không có người trông coi, Q liền kêu M quay xe lại. Sau đó, Q đến đẩy chiếc xe đi một đoạn rồi ngồi lên xe để M điều khiển xe Luvias đẩy Q chạy về khách sạn LĐP (địa chỉ 496-498 đường ADV, Phường J, Quận F) tìm hai người bạn của M tên là M1 và Q1 (đều không rõ lai lịch) nhờ giới thiệu bán chiếc xe vừa chiếm đoạt được. Trong lúc chờ tìm người mua xe, Q đề nghị đem xe đến bãi giữ xe của Bệnh viện Quận 6 gửi để tránh bị phát hiện, nhưng khi M vừa điều khiển xe Luvias đẩy xe Honda Vision của Q ra khỏi khách sạn thì bị tổ công tác 363 Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện bắt giữ Q. Riêng M điều khiển xe Luvias chạy thoát.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Trần Bảo Q khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bệnh viện Nguyễn Tri Phương, Trần Bảo Q dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine, Methamphetamine).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 01 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe gắn máy biển số 59K2-393.01, hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen, số khung RLHJF5832KY436867, số máy JF86E0126968 (tình trạng sử dụng còn khoảng 60%) tại thời điểm ngày 09/01/2023 là: 23.000.000 đồng.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 13/QĐ-ĐCSHS); khởi tố bị can đối với Trần Bảo Q về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 13/QĐ-ĐCSHS).

Đối với người tên M, hiện chưa xác định được lai lịch. Ngày 14/02/2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Thông báo truy tìm (Thông báo số: 455/TB-ĐCSHS). Khi nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKS-Q6 ngày 14 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Bảo Q về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Bảo Q khai nhận chính bị cáo đã cùng với một người tên M thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-393.01, hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen tại trước nhà số 628/103A đường HG, Phường L, Quận F vào tối ngày 09/01/2023 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Bảo Q như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trần Bảo Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Thị Thu H không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu hồng, trên áo có chữ «HOLLISTER», «CALIFORNIA» (có in hoa văn); 01 quần Jean dài màu đen.

Trả lại bị cáo Trần Bảo Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357761109436788; 01 sim điện thoại 8984048841004477914.

Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Trần Bảo Q lấy trộm tài sản tại trước nhà số 628/103A đường HG, Phường L, Quận F ngày 09/01/2023) do Bà Lê Thị Thu H cung cấp và 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Trần Bảo Q và đồng phạm có mặt tại khách sạn LĐP) do Bà Nguyễn Thị H cung cấp, đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Thông và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL140), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Bảo Q nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Bảo Q tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 16/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Lê Thị Thu Hồng và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Bảo Q đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Với ý định phạm tội có từ trước, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/01/2023 bị cáo Trần Bảo Q đã cùng với một người tên M lợi dụng sự sơ hở của bà Lê Thị Thu H, lén lút chiếm đoạt của bà H 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen, biển số 59K2-393.01 (số máy JF86E0126968, số khung RLHJF5832KY436867) trị giá 23.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo và M không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo thì bị cáo là người chủ động rủ rê, ngoài việc phát hiện bị hại có tài sản, còn là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản là chiếc xe gắn máy. M là người giúp sức tích cực cho bị cáo trong việc chiếm đoạt chiếc xe và sau đó cùng bị cáo đem tài sản chiếm đoạt được đi tìm chỗ bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Tuy nhiên, hiện M đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra chưa ghi được lời khai của người này để làm rõ tính tổ chức, làm rõ vai trò đồng phạm, cũng như sự câu kết chặt chẽ giữa bị cáo và M khi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Bảo Q là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam,

lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân:

[3.1] Bị cáo Trần Bảo Q đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản (ngày 20/01/2022, bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 09 tháng tù về tội «Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản»). Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án này, nhưng chưa được xóa án tích. Nay, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.2] Ngoài ra, bị cáo Trần Bảo Q còn có nhân thân rất xấu, đó là ngày 22/9/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản». Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ bị cáo là người hết sức xem thường pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Bảo Q tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện bắt giữ và thu giữ lại tài sản là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Trần Bảo Q còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan điều tra đã xử lý trả chiếc xe gắn máy biển số 59K2-393.01, hiệu Honda Vision, màu đỏ-nâu-đen, số khung RLHJF5832KY436867, số máy JF86E0126968 cho Bà Lê Thị Thu H. Tại phiên tòa, bà H vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra bà H không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường (theo Biên bản ghi lời khai và Biên bản về việc trả lại tài

sản, đồ vật, tài liệu cùng ngày 19/01/2023 - BL60, 111), do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 áo thun ngắn tay màu hồng, trên áo có chữ «HOLLISTER», «CALIFORNIA» (có in hoa văn); 01 quần Jean dài màu đen (bị cáo Trần Bảo Q mặc lúc lấy trộm tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8.2] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357761109436788, bên trong có 01 sim điện thoại 8984048841004477914 thu giữ của bị cáo Trần Bảo Q. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 10/PNK ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 32/QĐ-VKS-Q6 ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8.3] Đối với 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Trần Bảo Q lấy trộm tài sản tại trước nhà số 628/103A đường HG, Phường L, Quận F ngày 09/01/2023) do Bà Lê Thị Thu H cung cấp và 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh Trần Bảo Q và đồng phạm có mặt tại khách sạn Lê Đại Phát) do Bà Nguyễn Thị H cung cấp, đều đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Thông và hai hình dấu tròn của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (BL140), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với người tên M, ngày 14/02/2023 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra Thông báo truy tìm và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào bắt được đối tượng này điều tra làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Bị cáo Trần Bảo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Bảo Q** phạm tội: «Trộm cắp tài sản».

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Trần Bảo Q** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu hồng, trên áo có chữ «HOLLISTER», «CALIFORNIA» (có in hoa văn); 01 (một) quần Jean dài màu đen.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Trần Bảo Q 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 357761109436788, bên trong có 01 (một) sim điện thoại 8984048841004477914.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Bảo Q phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trần Bảo Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Lê Thị Thu H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**